



**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 5 HÀ NỘI**

*Trụ sở: Số 101 Phố Láng Hạ - Phường Láng Hạ -*

*Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội*

*Điện thoại: 024.38562044 - Fax: 024.38562044*

*Website: [www.ch5.vn](http://www.ch5.vn)*

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN  
NĂM 2020**

**HÀ NỘI - THÁNG 5 NĂM 2020**

**TÀI LIỆU**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**



**I- Tài liệu gửi cho Cổ đông (Trước 10 ngày khai mạc Đại hội )**

- 1- Thư mời
- 2- Giấy uỷ quyền
- 3- Phiếu góp ý

**II- Tài liệu đóng thành quyển gửi Đại hội**

- 1- Danh mục tài liệu
- 2- Chương trình Đại hội.
- 3- Quy chế Đại hội
- 4- Các Báo cáo:
  - Báo cáo thường niên của HĐQT.
  - Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2020.
  - Báo cáo thường niên hoạt động của Ban Kiểm soát.
  - Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019 (Báo cáo rút gọn)
- 5- Tờ trình:
  - Thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2019.
  - Ủy quyền cho HĐQT chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.
  - Về việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội (Bản sửa đổi lần thứ 6 ngày 26/4/2018).

**III- Tài liệu cho Cổ đông đến dự**

- \* 01 Túi bấm gồm
  - Tài liệu đóng quyển 01 bộ ( Các nội dung phần II).
  - Phiếu biểu quyết của cổ đông theo danh sách chốt của VSD ( đóng dấu treo )
  - 01 bì thư có 100 nghìn đồng ( dán kín ).
  - 01 bút bi.

**CHƯƠNG TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**Công ty Cổ phần xây dựng số 5 Hà Nội**



Địa điểm: Tầng 28 – Tòa nhà 101 Láng Hạ

Thời gian: Ngày 27 tháng 5 năm 2020

TT	NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH	THỜI GIAN
<b>I</b>	<b>Đón tiếp đại biểu – Làm thủ tục đăng ký</b>	7h 30 – 8h 00
	- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội	8h 00- 8h 30
<b>II</b>	<b>Khai mạc Đại hội</b> - Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu. - Bầu đoàn chủ tịch - Đoàn Chủ tịch giới thiệu và thông qua ban thư ký Đại hội - Đoàn Chủ tịch thông qua chương trình Đại hội - Đoàn Chủ tịch thông qua quy chế Đại hội	8h 30 – 9h 00
<b>III</b>	<b>Nội dung Đại hội</b>	
1	Báo cáo thường niên: - Báo cáo Thường niên năm 2019 - Báo cáo kết quả SXKD năm 2019 và phương hướng SXKD năm 2020 - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019. - Báo cáo tài chính đã được kiểm toán 2019 ( báo cáo rút gọn).	9h 00 – 9h 45
2	Tờ trình của HĐQT về : - Thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2019. - Ủy quyền cho HĐQT chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020. - Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội	9h 45 – 10h 00
3	Báo cáo bổ sung kết quả kiểm tra tư cách cổ đông	10h 00-10h 05
4	Thảo luận và biểu quyết thông qua - Báo cáo Thường niên năm 2019 - Báo cáo kết quả SXKD năm 2019 và phương hướng SXKD năm 2020 - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019. - Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019. - Các tờ trình. + Thông qua phương án phân chia cổ tức năm 2019. + Ủy quyền cho HĐQT chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020. + Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội.	10h 05 – 11h 00
5	Lãnh đạo Tổng công ty phát biểu ý kiến	11h 00 – 11h 15
6	Lãnh đạo Công ty cảm ơn	
7	Thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội	11h 15 – 11h 30
8	Bế mạc Đại hội	11h 30

**BAN TỔ CHỨC**



*Hà Nội, ngày 27 tháng 05 năm 2020*

## **QUY CHẾ**

### **TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

#### **I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG:**

**Điều 1:** Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội.

**Điều 2:** Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông/ đại diện cổ đông tham dự Đại hội. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa, Thư ký và Ban tổ chức Đại hội. Thê thức tiến hành Đại hội.

**Điều 3:** Cuộc họp được tiến hành khi có số cổ đông tham dự Đại hội và ủy quyền tham dự Đại hội đại diện cho ít nhất **65%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Cổ đông/ đại diện cổ đông dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

#### **II. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ KHI THAM DỰ ĐẠI HỘI:**

**Điều 4:** Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông/ đại diện ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội

1. Cổ đông phổ thông có quyền tham dự được nghe các báo cáo theo chương trình, thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Trường hợp cổ đông vì lý do riêng không đến dự Đại hội thì có thể ủy quyền bằng Giấy ủy quyền (theo mẫu quy định) cho một người khác thay mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội ( người được ủy quyền không được ủy quyền cho người thứ ba).

2. Tại Đại hội, mỗi cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp phải mang theo thư mời họp Đại hội ( hoặc giấy ủy quyền), Chứng minh thư nhân dân. Có mặt đúng thời gian quy định, làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội và được nhận các tài liệu và phiếu biểu quyết có ghi mã số cổ đông, số cổ phần có quyền biểu quyết của mình.

3. Cổ đông đến dự Đại hội sau khi Đại hội đã khai mạc nhất thiết phải thực hiện các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức mới có quyền tham gia và biểu quyết ngay sau khi đăng ký.

4. Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội, ứng xử văn minh lịch sự, không nói chuyện riêng, không gây mất trật tự tại Đại hội ( điện thoại di động để nghị đặt chế độ rung, im lặng).

**Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Ban thư ký Đại hội:**

1. Chủ tọa Đại hội là Chủ tịch hội đồng quản trị, Ban thư ký Đại hội do Chủ tịch đoàn đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Quyết định của Chủ tọa Đại hội về các vấn đề trình tự, thủ tục, các sự kiện khác phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết.

3. Chủ tọa Đại hội tiến hành các công việc mà thấy cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự, đúng chương trình và đảm bảo Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự. Chủ tọa Đại hội có quyền ngay lập tức mời những cổ đông gây mất trật tự, không tuân thủ nội quy, quy chế của Đại hội ra khỏi phòng họp.

4. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào người Chủ tọa Đại hội có quyền trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác và tại một địa điểm khác nếu nhận thấy rằng:

a. Những người có mặt có hành vi cản trở gây mất trật tự làm ảnh hưởng đến chương trình Đại hội.

b. Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

5. Ban thư ký Đại hội ( gồm hai người) thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa

- Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung của Đại hội.
- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông.
- Công bố Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội.

**Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Ban tổ chức Đại hội:**

1. Ban tổ chức Đại hội do HĐQT Công ty quyết định. Ban tổ chức Đại hội có trách nhiệm gửi thông báo triệu tập và các tài liệu liên quan của Đại hội đến các cổ đông, bố trí đón tiếp, phát tài liệu, thẻ biểu quyết cho những cổ đông/ đại diện cổ đông có đủ tư cách tham dự Đại hội.

2. Ban tổ chức kiểm tra, tiếp nhận giấy tờ của những người đến tham dự Đại hội xuất trình và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông tham dự Đại hội. Trường hợp người đến dự Đại hội không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền kiến nghị từ chối cấp phiếu biểu quyết và các tài liệu Đại hội. Mọi công việc kiểm tra, lập biên bản công bố kết quả biểu quyết phải được Ban tổ chức tiến hành một cách trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả đó.



### III. THỂ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI:

#### Điều 7: Tiến hành Đại hội:

Đại hội được tiến hành theo trình tự chương trình đã định. Đại hội sẽ lần lượt được nghe các báo cáo trong chương trình Đại hội. Sau đó tiến hành thảo luận và thông qua các báo cáo, Tờ trình và các vấn đề của Đại hội.

#### Điều 8: Phát biểu ý kiến trong Đại hội:

Các cổ đông đăng ký nội dung phát biểu với Đại hội (qua Thư ký đại hội) khi phát biểu hoặc cần tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa Đại hội nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá dài, nội dung cần ngắn gọn, rõ ràng, tránh trùng lặp.

#### Điều 9: Biểu quyết và thông qua các vấn đề tại Đại hội:

1. Cổ đông/ đại diện cổ đông có quyền tham dự Đại hội đều có quyền biểu quyết các vấn đề của Đại hội bằng phiếu biểu quyết của mình.
2. Các vấn đề biểu quyết trong Đại hội được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất **65%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận.

*Trên đây là Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được biểu quyết thông qua.*

Kính mong Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua để việc tiến hành Đại hội được thành công tốt đẹp.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch**



**Vương Đức Cường**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

*(Ban hành theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính  
Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)*

- No5
- Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 5 HÀ NỘI
  - Tên tiếng Anh: HANOI CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY
  - Tên viết tắt: HCJSC 5
  - Năm báo cáo tài chính: Từ 01/01/2019 đến 31/12/2019

**I. THÔNG TIN CHUNG:**

**1. Thông tin khái quát:**

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 5 HÀ NỘI
- Giấy đăng ký kinh doanh số: 0100105493 do Sở Kế hoạch Đầu tư Hà Nội cấp ngày 29/05/2018 (thay đổi lần 5)
- **Vốn Điều lệ: 37.324.500.000đ**  
( Ba mươi bảy tỷ, ba trăm hai mươi bốn triệu năm trăm nghìn đồng chẵn )  
Trong đó:
  - + Vốn Nhà nước do Tổng Công ty Đầu tư phát triển Hạ tầng đô thị UDIC là đại diện: 13.552.500.000,0đ chiếm tỷ lệ: 36,31%
  - + Vốn của các cổ đông khác: 23.772.000.000,0đ chiếm tỷ lệ: 63,69%
- Địa chỉ: Số 101 phố Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Điện thoại: 024.38532806
- Website: www.ch5.vn
- Số Fax: 024.38562044
- Mã cổ phiếu: CH5

**Quá trình hình thành và phát triển:**

- Công ty Cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội được thành lập theo Quyết định số 2713/QĐ-UBND ngày 09/06/2006 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc chuyển Công ty Xây dựng số 5 Hà Nội thành Công ty Cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội.
- Công ty được Sở Kế hoạch Đầu tư Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số 0103012995 ngày 30/6/2006, thay đổi lần thứ 5 số 0100105493 ngày 29/05/2018.
- Trụ sở chính của Công ty đặt tại: Số 101 phố Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, Việt Nam.



## **2. Ngành nghề kinh doanh và địa bàn kinh doanh:**

- Ngành nghề kinh doanh chính là xây dựng các công trình dân dụng, công cộng, nhà ở, công trình công nghiệp, các công trình hạ tầng kỹ thuật (đường giao thông, cầu cống, cấp thoát nước và một số hạng mục kỹ thuật khác) xây dựng các công trình thể thao ...

- . Kinh doanh khách sạn và các dịch vụ liên quan
- . Kinh doanh cho thuê văn phòng và các dịch vụ liên quan.
- Địa bàn hoạt động chính: Tại Hà Nội và các tỉnh lân cận.

## **3. Thông tin về mô hình quản trị của Công ty:**

- Hội đồng quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

. Mô hình quản trị:

*Hội đồng quản trị gồm: 05 thành viên*

*Ban Kiểm soát gồm: 03 thành viên*

*Ban Giám đốc Công ty gồm: 03 thành viên*

. Cơ cấu tổ chức của Công ty gồm:

+ *Các phòng của Công ty gồm: 03 phòng (Phòng TCHC, phòng TCKT, phòng KHKT)*

+ *Các xí nghiệp trực thuộc gồm: 06 xí nghiệp, 01 Đội XD và 01 đội máy thi công phục vụ sản xuất.*

+ *Tổng số Người lao động trong Công ty: 105 người ký hợp đồng dài hạn.*

+ *Các công ty con, công ty liên kết: Không có.*

## **4. Định hướng phát triển:**

### **\* Mục tiêu chủ yếu của Công ty:**

. Tổ chức tham gia đấu thầu, dự thầu các công trình dân dụng, công nghiệp, công trình giao thông, hạ tầng kỹ thuật... để tạo việc làm và doanh thu ổn định cho Công ty.

. Tiếp tục liên doanh, liên kết, mở rộng quan hệ với các chủ đầu tư tại Hà Nội và các tỉnh lân cận để tham gia đấu thầu dự thầu thi công các công trình.

. Thường xuyên cải tiến, đưa công tác cho thuê văn phòng vào nề nếp, nâng cao chất lượng dịch vụ, ngày càng đáp ứng được yêu cầu của khách hàng

. Phát huy thương hiệu của Công ty và Tổng Công ty trong tìm kiếm việc làm thi công xây lắp cũng như tham gia các dự án của Thành phố Hà Nội và các tỉnh lân cận.

### **\* Chiến lược trung và dài hạn**

. Tiếp tục tuyển dụng cán bộ có trình độ, đầu tư máy móc, thiết bị ( Theo nhu cầu công việc) để tham gia thi công các công trình có tính chất phức tạp, mở rộng các loại hình thi công công trình nhằm đa dạng hóa sản phẩm và dịch vụ theo yêu cầu của thị trường.

. Xây dựng đội ngũ cho công tác dịch vụ thuê văn phòng ngày càng chuyên nghiệp, nề nếp, đáp ứng nhu cầu đòi hỏi ngày càng cao của khách hàng.

. Liên doanh liên kết với các đơn vị trong và ngoài Tổng Công ty để tìm việc làm, thi công các công trình nhằm mang lại hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.



**\* Các rủi ro ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh của Công ty:**

. Nguồn vốn ngân sách đầu tư vào các công trình ngày càng giảm cho nên công tác tìm kiếm việc làm gặp nhiều khó khăn.

. Một số Chủ đầu tư sử dụng vốn ngoài ngân sách nhưng không có khả năng về tài chính, thủ tục đầu tư thiếu chuyên nghiệp dẫn đến việc thi công kéo dài, không bố trí được vốn để thi công công trình.... gây khó khăn rất lớn cho các đơn vị thi công.

. Một số công trình đã thi công xong nhưng chưa quyết toán được, chậm thu hồi vốn do Chủ đầu tư thay đổi tổ chức, nhân sự, hoặc dự án tổng thể chưa hoàn thành, dự án chưa được bố trí vốn .... gây khó khăn cho Công ty.

. Nguồn vốn của Công ty còn hạn hẹp, năng lực chưa mạnh cho nên công tác đầu tư của Công ty hoặc để tham gia vào các dự án lớn gặp nhiều khó khăn.

## **II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2019**

### **1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019:**

TT	Nội dung	Kế hoạch Năm 2019 ( tỷ đồng )	Thực hiện Năm 2019 ( tỷ đồng )	Đạt (%)	Năm 2018 ( tỷ đồng )	TH/năm trước
1	Tổng giá trị SXKD	≥ 180,0	139	77,2	165,095	84,2 %
2	Tổng DT (cả VAT)	≥ 160,0	138,5	86,6	228,842	60,3%
3	Nộp ngân sách	100%	5,292	100,0	8,966	59,02%
4	Lợi nhuận sau thuế	≥ 6,0	7,037	117,3	7,106	99,02%
5	Thu nhập BQ NLĐ	≥ 8,0 tr/ng/th	8,52 tr/ng/th	106,5	8,19 tr/ng/th	103,8 %
6	Cổ tức ( dự kiến)	≥ 1.300 đ/cp	1.500 đ/cp	115,4	1.500 đ/cp	100%

### **2. Tổ chức và nhân sự:**

**\* Hội đồng quản trị Công ty:**

TT	Họ và Tên	Chức vụ	CP sở hữu	Ủy quyền Quản lý CP NN	Tổng cộng	Tỷ lệ %
----	-----------	---------	--------------	------------------------------	-----------	---------------

1	Ông Vương Đức Cường	CT HĐQT	223.145,0	680.000,0	903.145,0	24,2
2	Ông Phạm Minh Hải	UV HĐQT	37.500,0	335.250,0	372.750,0	9,98
3	Ông Cao Tiến Đạt	UV HĐQT	77.762,0	0,0	77.762,0	2,08
4	Ông Phạm Quang Chung	UV HĐQT	46.327,0	0,0	46.327,0	1,24
5	Ông Trần Thanh Tùng	UV HĐQT	40.080,0		40.080,0	1,07

**\* Ban Kiểm soát:**

TT	Họ và Tên	Chức vụ	CP sở hữu	Tỷ lệ %
1	Bà Nguyễn Thị Hồng Phương	Trưởng BKS	34.602,0	0,93
2	Ông Nguyễn Mạnh Đức	Thành viên BKS	10.172,0	0,27
3	Bà Đinh Thị Quỳnh Lan	Thành viên BKS	0,0	0,0

**• Danh sách Ban điều hành:**

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Trình độ	CP sở hữu	Tỷ lệ
1	Ông: Phạm Minh Hải	GĐ Công ty	Kỹ sư XD	37.500,0	1,01%
2	Ông: Phạm Quang Chung	P.GĐ Công ty	Kỹ sư XD	46.327,0	1,24%
3	Ông: Nguyễn Văn Mão	P.GĐ Công ty	Kỹ sư XD	33.780,0	0,91%
4	Bà: Nguyễn Bảo Hoa	KT Trưởng	Cử nhân KT	10.015,0	0,27%

**\* Những thay đổi trong Ban điều hành:**

Từ ngày: 01/10/2019, Ông Trần Thanh Tùng - Phó Giám đốc Công ty, đã chấm dứt Hợp đồng lao động tại Công ty theo nguyện vọng cá nhân.

Từ ngày: 01/11/2019, Ông Nguyễn Văn Mão, Kỹ sư XD – Trưởng Phòng Tổ chức hành chính được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty kiêm Trưởng Phòng Tổ chức Hành chính.

**• Số lượng Người lao động trong công ty:** Tính đến 31/12/2019 là 105 người.

Cụ thể:

- + Tổng số NLD năm 2018 là: 105 người
- + Chấm dứt HĐLĐ trong năm 2019: 6 người
- + Nghỉ hưu trong năm 2019: 3 người
- + Tuyển dụng mới trong năm 2019: 9 người

Như vậy, tổng số NLD toàn Công ty trong năm 2018 và năm 2019 là không thay đổi



***\*Về chính sách đối với Người lao động trong năm qua:***

Năm 2019 Công ty đã tham gia đóng đầy đủ, đúng hạn các loại bảo hiểm theo qui định của pháp luật, trả tiền lương thanh toán hàng tháng đúng qui định vào ngày mùng 06 và chi tạm ứng vào ngày 20 hàng tháng. Công ty trích kinh phí từ các nguồn để hỗ trợ, thưởng cho người lao động vào dịp lễ Tết như vào các ngày 30/4; 01/5; 02/9 và các dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán... Năm 2019 cũng là năm đầu tiên Công ty áp dụng cách chi trả thưởng tết cho NLD, theo đó yêu cầu các XN xây lắp trích kinh phí từ chi phí khoán công trình để thưởng tết cho NLD của đơn vị mình.

Năm 2019, Công ty đã có nhiều chế độ quan tâm đến người lao động. Công ty đã tổ chức tham quan kết hợp nghỉ mát cho 100% người lao động.

Thường xuyên thăm hỏi người lao động lúc ốm đau hoặc khó khăn, tổ chức mua những mặt hàng thiết yếu cấp phát cho người lao động bồi dưỡng vào những ngày nắng nóng, tổ chức tặng quà nhân ngày sinh nhật cho 100% người lao động...

Đối với lao động nữ, Công ty tổ chức cho chị em đi tham quan và làm công tác từ thiện nhân dịp ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, tổ chức tham quan nhân dịp ngày 20/10 với nhiều nguồn kinh phí, trong đó nguồn kinh phí được trích từ quỹ Công đoàn, nguồn huy động đóng góp từ các đơn vị, nguồn kinh phí ủng hộ và kinh phí các cá nhân tham gia đóng góp.

Đối với công tác Đoàn thanh niên, Công ty đã tổ chức cho Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đi tham quan dã ngoại nhân dịp ngày thành lập Đoàn 26/3.

**3- Công tác đầu tư:**

***a. Các khoản đầu tư lớn:***

Cuối năm 2019, thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2019, được sự đồng ý của HĐQT, để phục vụ yêu cầu của khách hàng thuê văn phòng, Công ty đã tiến hành triển khai thay thế hệ thống điều hòa không khí tại Tầng 1 đến Tầng 4. Hiện nay, công việc đã hoàn thành và đưa vào sử dụng, được khách hàng đánh giá chất lượng tốt và thuận tiện cho công tác vận hành, sử dụng.

***b. Các Công ty con, công ty liên kết:*** Không có

**4- Tình hình tài chính và các chỉ tiêu chủ yếu:**

***a/ Tình hình tài chính:***

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	% Tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	170.676.825.503	200.424.330.603	117,43
Doanh thu thuần	206.166.667.843	123.925.173.092	(60,11)
Lợi nhuận từ hoạt động SXKD	9.200.690.941	8.545.978.171	(92,88)

Lợi nhuận khác	189.811.252	255.566.058	134,4
Lợi nhuận trước thuế	9.390.502.193	8.801.085.793	(93,72)
Lợi nhuận sau thuế	7.106.763.653	7.037.697.227	(99,03)
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%) DK	15%	15%	100,0

**b/ Các chỉ tiêu chính chủ yếu:**

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn Tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn	1,21	1,16	
+ Hệ số thanh toán nhanh Tài sản ngắn hạn – hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	1,023	1,12	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số nợ/ Tổng tài sản	0,55	0,62	
+ Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	1,23	1,60	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán/hàng tồn kho bình quân	9,21	6,79	
Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	1,21	0,62	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,034	0,06	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,09	0,09	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,04	0,04	
+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động SXKD/Doanh thu thuần	0,045	0,07	

**5- Cơ cấu cổ đông:**

**a. Cổ phần:** Tổng số cổ phần đang lưu hành : 3.732.450CP  
Trong đó: Cổ phần Nhà nước : 1.355.250CP chiếm 36,31%  
Cổ đông khác : 2.377.200CP chiếm 63,69%  
Số cổ phiếu tự do chuyển nhượng : 3.263.232 CP  
Số cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng: 469.588 CP

Số cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng được căn cứ theo Danh sách chốt cổ đông của Trung tâm lưu ký chứng khoán ngày 07/6/2019 và căn cứ Khoản 6 Điều 11 Điều lệ Tổ chức



và hoạt động của Công ty, theo đó “Cổ phần của thành viên HĐQT và thành viên Ban Kiểm soát trong thời gian đương nhiệm chỉ được chuyển nhượng sau khi thôi giữ chức vụ”

**b. Cơ cấu cổ đông:**

\* Cổ đông là tổ chức:

- Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Hạ tầng Đô thị UDIC

Sở hữu: 1.355.250 CP Chiếm tỷ lệ: 36,31%

\* Cổ đông cá nhân:

- Sở hữu: 2.377.200 CP Chiếm tỷ lệ: 63,69%

\* Cổ đông lớn (chiếm tỷ lệ > 5%): Có 4 cổ đông.

Cụ thể:

TT	Họ và Tên/ Đơn vị	Số CP sở hữu	Tỷ lệ	Ghi chú
1	Tổng Công ty Đầu tư PTHT Đô thị - UDIC	1.355.250,0	36,31 %	Tổ chức
2	Ông: Nguyễn Mạnh Trung	315.000,0	8,44 %	Cá nhân
3	Ông: Trần Hồng Tâm	236.500,0	6,33 %	Cá nhân
4	Ông: Vương Đức Cường	223.145,0	5,98 %	Cá nhân
	<b>Tổng cộng:</b>	<b>2.129.895,0</b>	<b>57,06 %</b>	
5	Các cổ đông khác ( < 5% ) gồm 171 cổ đông	1.602.555,0	42,94 %	Cá nhân
	<b>Tổng cộng</b>	<b>3.732.450,0</b>	<b>100 %</b>	
	Cổ đông nước ngoài	0,0	0,0 %	

**c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:**

Trong năm 2019, tổng giá trị vốn đầu tư của chủ sở hữu không thay đổi

Tổng số toàn bộ cổ phiếu đăng ký: 3.732.450 Cổ phiếu

Tổng giá trị cổ phiếu đăng ký: 37.324.500.000,0 đ

**d. Giao dịch cổ phiếu quỹ:** Không có

**e. Các chứng khoán khác:** Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Nhà Hà Nội ( HBB), nay là Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB): trị giá: 280.710.000,0 đồng  
( Dự phòng giảm: 153.336.000,0 đồng )

**6- Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty.**

**6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:** Công ty là đơn vị nhận thầu thi công các công trình và không tham gia gia công sản xuất vật liệu, vì vậy Công ty quản lý nguồn nguyên vật liệu theo nhu cầu sản xuất kinh doanh và bảo quản theo quy định của nhà sản xuất.

**6.2. Tiêu thụ năng lượng:** Khi nhận thầu thi công các công trình, Công ty được chủ đầu tư bàn giao nguồn điện để phục vụ thi công, số năng lượng tiêu thụ trong năm phụ thuộc tính chất, quy mô công trình.

Đối với diện tích sử dụng làm văn phòng công ty và diện tích cho thuê, Công ty đã đầu tư các thiết bị sử dụng điện tiết kiệm, bảo vệ môi trường.

**6.3. Tiêu thụ nước:** Chủ đầu tư bàn giao nguồn nước để phục vụ thi công, sinh hoạt cho công ty khi công ty tham gia thi công công trình.

Đối với các diện tích cho thuê văn phòng, Công ty thường xuyên kiểm tra và cho thay thế các thiết bị tiết kiệm nước hoặc bị rò rỉ.

**6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:** Công ty luôn tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường, phân loại rác và thu gom rác đúng nơi quy định, ký hợp đồng với đơn vị có chức năng để vận chuyển rác và xử lý rác thải theo quy định.

Trong năm 2019, Công ty không vi phạm và bị xử phạt về bảo vệ môi trường.

#### **6.5. Chính sách liên quan đến người lao động:**

##### **a. Số lượng lao động và mức lương trung bình:**

- Số lượng Người lao động ký Hợp đồng dài hạn với Công ty là: 105 người
- Tiền lương bình quân năm 2019 là: 6,90 trđ/ng/tháng
- Thu nhập bình quân của người lao động năm 2019 là: 8,52 tr đ/ng/tháng

##### **b. Chính sách nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:**

- Công ty thường xuyên tổ chức giao ban, kiểm tra công tác an toàn vệ sinh môi trường tại các công trình và có biện pháp nhắc nhở, khắc phục.
- Hàng năm Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể người lao động, cấp phát bảo hộ cho người lao động theo yêu cầu công việc được giao.
- Hàng năm tổ chức các buổi tham quan nghỉ mát bằng nguồn kinh phí được trích từ các nguồn tài chính của Công ty theo quy định.
- Công ty đóng đầy đủ, đúng hạn các chế độ bảo hiểm cho người lao động theo quy định.

##### **c. Hoạt động đào tạo:**

- Công ty thường xuyên cử người lao động tham gia các khóa học đào tạo nhằm nâng cao chuyên môn nghiệp vụ và nâng cao trình độ cho người lao động.
- Công ty tạo điều kiện cho người lao động có nhu cầu tự học để nâng cao nghiệp vụ, trình độ đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh.

#### **6.6. Trách nhiệm đối với cộng đồng người địa phương:**

- Công ty thường xuyên tham gia đóng góp các nghĩa vụ với địa phương như: Ủng hộ quỹ an ninh, ủng hộ Quỹ vì người nghèo, ủng hộ đồng bào bị thiên tai, tham gia công tác thiện nguyện giúp đỡ các cháu nhỏ có hoàn cảnh khó khăn....



**6.7. Báo cáo liên quan đến thị trường vốn xanh:** Công ty chưa tham gia

**III- BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY:**

Được thể hiện trong Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2020

*(có báo cáo và được trình bày tại Đại hội).*

**IV- BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:**

Thực hiện Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty cổ phần xây dựng số 5 Hà Nội và Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2019, thay mặt Hội đồng quản trị, tôi xin báo cáo tổng kết đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2019 như sau:

Năm 2019 là năm hết sức khó khăn đối với Công ty, mặc dù Công ty đã có những hợp đồng có giá trị lớn được chuyển tiếp từ năm 2018 chuyển sang nhưng khi triển khai thực hiện lại gặp rất nhiều khó khăn do công trình không thu xếp được vốn và công trình không giải phóng được mặt bằng, dẫn đến giá trị thực hiện hết Quý II/2019 chưa đạt được 30% kế hoạch đề ra. Lần đầu tiên trong nhiều năm, Công ty không có giá trị doanh thu từ các công trình liên doanh, liên kết. Kết quả đạt được của năm 2019 là sự nỗ lực, cố gắng của toàn thể người lao động trong Công ty, bằng toàn bộ khả năng nội lực của tập thể lãnh đạo và người lao động.

Hội đồng quản trị đã cố gắng để hoàn thành các chức năng, nhiệm vụ của mình theo Điều lệ của Công ty, cùng Ban điều hành Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh của từng quý và của cả năm, chỉ đạo sát sao, quyết sách kịp thời để phấn đấu hoàn thành cơ bản một số chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đã đề ra.

**Về công tác xây lắp:** Trong năm 2019 do khó khăn trong công tác tìm kiếm việc làm và những khó khăn phát sinh như thiếu vốn, chậm giải phóng mặt bằng...cho nên các đơn vị có những giai đoạn phải thi công cầm chừng và san sẻ công việc để đảm bảo các đơn vị đều có việc làm và thu nhập cho người lao động.

**Về công tác cho thuê nhà:** Trong năm qua, công tác cho thuê nhà đạt kết quả tốt, hầu hết các diện tích để cho thuê đều được cho thuê hết, công tác dịch vụ và quản lý kỹ thuật đã dần đi vào nề nếp, đáp ứng được yêu cầu của khách hàng.

Tháng 6/2019, Công ty đã phối hợp với tổ Dân phố, Ban đại diện các chủ sở hữu tổ chức thành lập Ban Quản trị tòa nhà 101 Láng Hạ theo quy định, hiện nay Ban Quản trị đã đi vào hoạt động.

**Về công tác đầu tư:** Qua quá trình khảo sát, kiểm tra và để đáp ứng được yêu cầu của khách hàng, HĐQT đã họp và nghe Ban Giám đốc trình bày, đề xuất phương án thay thế hệ thống điều hòa không khí từ tầng 1 đến tầng 4 do hệ thống cũ đã xuống cấp, không đáp ứng được nhu cầu của khách hàng, trên cơ sở phương hướng nhiệm vụ SXKD năm 2019 đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 thông qua. HĐQT đã có những quyết định kịp thời, nhất trí thông qua phương án thay thế toàn bộ hệ thống điều hòa không khí từ tầng 1 đến tầng 4 phục vụ nhu cầu cho thuê văn phòng bằng nguồn vốn được trích từ quỹ đầu tư phát triển hiện có của Công ty.



Hiện nay, toàn bộ hệ thống điều hòa mới đã được thay thế và đưa vào vận hành, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và được khách hàng đánh giá cao, đáp ứng nhu cầu sử dụng.

Bên cạnh đó, Công ty cũng tiến hành cải tạo, sửa chữa, thay thế một số diện tích trần, nền nhà và một số thiết bị vệ sinh do đã sử dụng nhiều năm và do nhu cầu thay đổi của khách hàng.

#### **Đánh giá chung:**

Ban điều hành Công ty trong năm 2019 mặc dù gặp rất nhiều khó khăn trong công tác tìm kiếm việc làm cũng như những phát sinh bất lợi trong điều hành SXKD nhưng Ban điều hành đã có nhiều cố gắng, kịp thời điều chỉnh khắc phục để lãnh đạo, chỉ đạo các phòng các đơn vị phấn đấu hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu đề ra cũng như quan tâm đời sống người lao động, lợi ích của cổ đông, đóng góp cho nhà nước và trách nhiệm với cộng đồng.

#### **Phương hướng cho năm 2020 và các năm tiếp theo:**

Tiếp tục đẩy mạnh công tác đấu thầu, nhận thầu thi công các công trình;

Xem xét, cân nhắc lựa chọn để liên danh, liên kết với các đơn vị trong và ngoài Tổng Công ty để phát triển sản xuất kinh doanh, đảm bảo an toàn và hiệu quả;

Đầu tư trang thiết bị thi công ( Theo nhu cầu công việc), tuyển dụng mới nhân lực bổ sung cho các đơn vị theo yêu cầu SXKD;

Nghiên cứu, tìm kiếm có chọn lọc các cơ hội tham gia đầu tư, liên danh đầu tư các dự án trên địa bàn thành phố và các tỉnh lân cận;

Thường xuyên rút kinh nghiệm về công tác quản lý để tìm kiếm khách hàng thuê văn phòng và khai thác có hiệu quả các diện tích cho thuê. Đưa công tác dịch vụ cho thuê văn phòng ngày càng vào nề nếp, chuyên nghiệp đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của khách hàng, đảm bảo tính cạnh tranh với các diện tích cho thuê trong khu vực.

Xây dựng chiến lược đào tạo, tuyển dụng cán bộ quản lý cấp cao để đáp ứng được yêu cầu SXKD của Công ty trong giai đoạn mới.

### **V. QUẢN TRỊ CÔNG TY:**

#### **1. Hội đồng quản trị:**

*a. Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị:* Đã nêu tại phần II

*b. Các tiểu ban:* Không có

*c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:*

Năm 2019, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp: 07 cuộc họp. Nội dung các cuộc họp đều thực hiện theo chức năng nhiệm vụ đã được quy định, các cuộc họp đã được chi tiết cụ thể hơn, giao nhiệm vụ cụ thể cho Ban điều hành để Ban điều hành cố gắng phấn đấu thực hiện, đồng thời cũng đưa ra nhiều giải pháp kịp thời để giải quyết công việc, đề ra các phương hướng kế hoạch cho giai đoạn tiếp theo. Thông qua các công tác nhân sự, sắp xếp bộ máy phục vụ theo yêu cầu SXKD của Công ty.



2. Ban Kiểm soát: Có báo cáo của Ban Kiểm soát và sẽ được báo cáo tại Đại hội.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát:

a. Thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát:

TT	Họ và tên	Tổng thu nhập ( lương, thưởng, phục cấp đoàn thể...)	Thù lao	Ghi chú
	<b>Hội đồng quản trị</b>	Năm 2019	Năm 2019	Năm 2018
1	Ông Vương Đức Cường	330.999.152	9.600.000	305.456.179
2	Ông Phạm Minh Hải	267.186.510	7.200.000	242.582.463
3	Ông Phạm Quang Chung	233.216.333	7.200.000	191.475.073
4	Ông Trần Thanh Tùng	152.968.175	7.200.000	189.163.754
5	Ông Cao Tiến Đạt		7.200.000	
	<b>Ban Kiểm soát</b>			
1	Bà Ng Thị Hồng Phương	161.563.052	7.200.000	135.649.303
2	Ông Nguyễn Mạnh Đức	209.852.680	4.800.000	152.215.620
3	Bà Đinh Thị Quỳnh Lan	0	4.800.000	0

b. Giao dịch cổ phiếu của các cổ đông nội bộ:

Trong năm 2019, các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng, các cán bộ quản lý khác ( Người nội bộ) các cổ đông lớn không có các giao dịch cổ phiếu.

c. Hợp đồng và các giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

d. Thực hiện các quy định về quản trị công ty: Thực hiện theo Điều lệ và Quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

## VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

### 1. Ý kiến của kiểm toán:

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội tại ngày 31/12/2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán: ( Có các báo cáo kèm theo.)

*Kính thưa các quý vị cổ đông*

Năm 2019 là năm hết sức khó khăn của Công ty, để đạt được những kết quả trên là sự cố gắng, đoàn kết quyết tâm phấn đấu của toàn thể NLĐ Công ty, sự ủng hộ của các cổ đông, trong đó có sự lãnh đạo chỉ đạo rất sát sao, cụ thể của HĐQT và Ban điều hành Công ty đã có những cố gắng vượt khó, vận dụng, phát huy khả năng nội lực của Công ty, bên cạnh đó Công ty cũng thường xuyên nhận được sự chỉ đạo, giúp đỡ của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Hạ tầng Đô thị UDIC.

Thay mặt HĐQT Công ty, Tôi xin chân thành cảm ơn toàn thể NLĐ và các Quý vị cổ đông đã đoàn kết, cố gắng, quyết tâm phấn đấu để đạt được những kết quả cho năm vừa qua. Xin trân trọng cảm ơn Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Hạ tầng Đô thị - UDIC đã ủng hộ, tạo điều kiện để HĐQT, Ban điều hành Công ty hoàn thành nhiệm vụ.

*Xin Kính chúc các quý vị cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành công.*

*Xin Kính trình toàn thể Đại hội xem xét thông qua.*

*Xin Trân trọng cảm ơn./.*

Hà Nội, ngày 17 tháng 3 năm 2020

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch**



**Vương Đức Cường**



Số: 117 /BC-CTy5

Hà Nội, ngày 17 tháng 3 năm 2020

## BÁO CÁO

### TỔNG KẾT CÔNG TÁC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2019 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2020 (Trình đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020)

#### PHẦN THỨ NHẤT

#### ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2019

##### *I - Khái quát đặc điểm tình hình đơn vị*

##### *1. Những khó khăn năm 2019:*

- Trong năm qua, ngành xây dựng nói chung và Công ty chúng ta nói riêng do tác động từ nguồn vốn ngân sách bị cắt giảm, giá vật liệu xây dựng và nhân công tương đối cao, công tác giải phóng mặt bằng gặp nhiều khó khăn

- Mặc dù Công ty có hợp đồng chuyển tiếp từ năm 2018 chuyển sang có giá trị lớn (190 tỷ đồng) nhưng một số công trình lại gặp khó khăn do Chủ đầu tư không thu xếp được vốn như công trình Phần thân tòa nhà HH3 – 360 Giải Phóng hoặc giải phóng mặt bằng chậm như công trình Đường nối Đại học Mỏ địa chất và Khu công nghiệp Nam Thăng Long.

- Năng lực cạnh tranh của Công ty và các xí nghiệp còn hạn chế: thiết bị, vật tư phục vụ đấu thầu, thi công còn yếu vì vậy đã gặp khó khăn trong việc tìm kiếm việc làm.

##### *2. Những thuận lợi:*

- Bên cạnh những khó khăn nêu trên, trong năm 2019 bằng sự nỗ lực, đoàn kết của tập thể lãnh đạo và người lao động, Công ty cũng đã chủ động nhận được một số công trình có giá trị lớn để trực tiếp thi công.

- Công ty tiếp tục thực hiện liên danh, liên kết trong thi công công trình, đã giúp cho Công ty duy trì hoạt động nhận thầu xây lắp.

- Diện tích cho thuê văn phòng đạt hiệu suất cao, tạo nguồn doanh thu ổn định cho Công ty trong lĩnh vực kinh doanh này.

- Trong hoàn cảnh khó khăn trên, Công ty Cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội đã được sự quan tâm chỉ đạo, giúp đỡ của Tổng công ty Đầu tư phát triển hạ tầng đô thị (UDIC), sự lãnh đạo chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và sự cố gắng nỗ lực của toàn thể người lao động. Công ty đã đạt được những kết quả cụ thể như sau:

##### *II - Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh*

**1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu: (Số liệu đã được kiểm toán)**

ST T	Chỉ tiêu	Đơn vị	K.Hoạch năm 2019 (Theo NQĐHĐCĐ năm 2019)	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ (%)
1	Giá trị sản xuất kinh doanh Trong đó: + Xây lắp đạt: + Cho thuê nhà và dịch vụ đạt:	Tỷ đồng	≥180	139	77,2
2	Tổng doanh thu (cả VAT)	-	≥160	138,2	86,4
3	Lợi nhuận sau thuế	-	≥ 6,0	7,03	117,2
4	Nộp ngân sách	-	100% theo quy định	5,292	
5	Thu nhập bình quân của người lao động	Tr/người/tháng	≥8,0	8,52	106,5
6	Cổ tức - Dự kiến	Đồng/CP	≥1.300	1.500	115,4

**2. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2019:**

**2.1- Công tác xây lắp:**

- Năm 2019 vẫn là một năm gặp nhiều khó khăn cho khối xây lắp. Nguồn việc không nhiều, giá trị hợp đồng nhỏ nên các xí nghiệp xây lắp phải chia nhau để có công việc. Công tác tìm kiếm công ăn việc làm gặp rất nhiều khó khăn: Công tác cạnh tranh về giá cả, bao gồm cả việc tìm nguồn vật tư, máy móc thiết bị, vật tư có sẵn đều chưa cạnh tranh được. Bên cạnh đó năng lực về con người, tài chính và quan hệ với các Chủ đầu tư mới còn nhiều yếu kém dẫn đến khó khăn trong công tác tìm kiếm công ăn việc làm.

- Các công trình thi công trong năm 2019 đạt yêu cầu về chất lượng kỹ thuật, an toàn vệ sinh lao động, mặc dù vậy một vài công trình còn thi công chậm so với tiến độ yêu cầu của Chủ đầu tư.

- Công trình: Đường nối Trường Mỏ địa chất và Khu công nghiệp Nam Thăng Long do giải phóng mặt bằng chậm nên giá trị thực hiện đến năm 2019 chỉ đạt: 25,462 tỷ/58,180 tỷ = 43,8% giá trị hợp đồng.

- Công ty tiếp tục đa dạng hóa trong công tác nhận thầu thi công xây lắp, liên danh, liên kết để tạo nguồn thu, các hợp đồng này đã đóng góp một phần quan trọng trong tỷ trọng sản xuất kinh doanh của Công ty. Mặc dù vậy trong năm 2019 do Chủ đầu tư có khó khăn về vốn, vì vậy giá trị xây lắp công trình liên danh đã không đạt được như kế hoạch dự kiến.

- Các công trình hoàn thành bàn giao trong năm 2019, bao gồm:  
Các lô biệt thự Lô K4; K6 – Khu đô thị Ciputra; Trường PTTH Xuân Đình; Khu nhà ở thấp tầng Nguyễn Sơn.



- Trong năm 2019, Công ty triển khai thi công công trình Khu nhà ở thấp tầng TT Trâu Quỳ.

## **2.2- Công tác kinh doanh văn phòng cho thuê:**

- Trong năm 2019 công tác kinh doanh cho thuê văn phòng đạt kết quả tương đối tốt. Đến cuối năm 2019, do một số đơn vị thuê trả lại diện tích, tính đến ngày 31/12/2019 số diện tích còn chưa cho thuê cụ thể là: 114m<sup>2</sup> tầng 3 Tòa nhà 101 Láng Hạ, 216 m<sup>2</sup> tầng 2 Khu nhà B.

- Công tác trông giữ phương tiện quy củ đảm bảo về mặt bằng, sắp xếp gọn gàng, không để xảy ra sự việc mất mát nào.

- Công tác vệ sinh môi trường được đảm bảo, phục vụ tốt các khu diện tích cho thuê và văn phòng Công ty.

- Tháng 6 năm 2019, Công ty đã tổ chức thành công hội nghị nhà chung cư lần đầu Tòa nhà 101 Láng Hạ, bầu ra được Ban quản trị Tòa nhà. Đến nay Công ty đã bàn giao việc quản lý vận hành Tòa nhà 101 Láng Hạ cho Ban quản trị.

- Cuối năm 2019, Công ty đã triển khai thi công dự án “Thay thế, lắp đặt hệ thống điều hòa không khí từ tầng 1 đến tầng 4 và chuẩn bị triển khai tháo dỡ Tháp tản nhiệt hệ thống cũ tầng 29 của Tòa nhà 101 Láng Hạ. Công ty cũng cho sửa chữa, thay các tấm trần thạch cao của khu văn phòng từ tầng 1 đến tầng 4 Tòa nhà 101 Láng Hạ và cải tạo thay thế sửa chữa những hạng mục, thiết bị đã xuống cấp không đáp ứng được nhu cầu của khách hàng.

## **2.3 - Công tác Kế hoạch, kỹ thuật, chất lượng, an toàn vệ sinh lao động và quản lý máy thi công của công ty:**

### **\* Về Công tác Kế hoạch, kỹ thuật, chất lượng, an toàn vệ sinh lao động :**

- Công tác lập kế hoạch sản xuất được thực hiện định kỳ hàng năm, quý, tháng. Các quý đều có giao ban rút kinh nghiệm việc thực hiện kế hoạch sản xuất của từng đơn vị. Công tác lập kế hoạch đã bám sát dự kiến tiến độ thực hiện của các công trình, các hợp đồng cho thuê nhà. Mặc dù vậy do nhiều nguyên nhân (cả khách quan và chủ quan) kế hoạch sản xuất kinh doanh đôi khi còn chưa thực hiện đúng như kế hoạch dự kiến, việc bám sát, kiểm tra, đôn đốc còn nhiều hạn chế cần khắc phục.

- Về công tác kỹ thuật, chất lượng, an toàn vệ sinh lao động: Các công trình đều được kiểm tra, đánh giá yêu cầu tuân thủ đầy đủ các quy định về quản lý chất lượng, biện pháp thi công, biện pháp an toàn lao động, phòng chống cháy nổ... Trong năm 2019 các công trình thi công đều đạt chất lượng tốt, không để xảy ra vụ việc mất an toàn lao động nào. Công ty tiến hành các hoạt động giao ban công trình, kiểm tra ATLĐ định kỳ... Công ty đã cập nhật các Nghị định, thông tư mới liên quan đến quản lý chất lượng đến từng đơn vị để áp dụng thực hiện.

- Hệ thống quản lý chất lượng Công ty được rà soát, thực hiện, kiểm tra và đánh giá nội bộ theo quy định. Đến tháng 11/2019, Công ty đã được Trung tâm chứng nhận phù hợp - Tổng cục đo lường chất lượng (Quacert), đánh giá định kỳ Hệ thống văn bản quản lý chất lượng của Công ty phù hợp với yêu cầu của tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015.



- Công ty đã mời Giảng viên về tập huấn AT-VSLĐ-PCCN định kỳ cho cán bộ gián tiếp và cấp Giấy chứng nhận cho lực lượng CB kỹ thuật; Xí nghiệp tổ chức huấn luyện ATLĐ cho người lao động tại công trình.

**\* Về công tác quản lý máy thi công của công ty:**

- Công tác bảo dưỡng máy móc thiết bị được thực hiện đúng kế hoạch.  
- Trong năm 2019 Công ty đã lắp dựng và vận hành 02 cầu tháp cho công trình Khu nhà ở tại Phố Nguyễn Sơn, Long Biên của Xí nghiệp 2 và 5.

**2.4- Công tác Tổ chức - lao động tiền lương:**

- Năm 2019, Công ty đã có sự thay đổi nhân sự ở vị trí lãnh đạo và bổ nhiệm một số vị trí quản lý tại các đơn vị trực thuộc:

+ Bổ nhiệm 01 đồng chí Phó Giám đốc Công ty kiêm Trưởng phòng Tổ chức hành chính.

+ Thành lập 01 xí nghiệp xây lắp: Xí nghiệp xây dựng số 3

+ Bổ nhiệm 01 đồng chí Giám đốc Xí nghiệp xây dựng số 3

+ Thành lập các đơn vị để phục vụ thi công công trình liên danh.

- Rà soát, ban hành các văn bản quản lý nội bộ.

**2.5- Công tác Tài chính - Kế toán:**

- Thực hiện công tác khoán công trình, kiểm soát chi phí theo Hợp đồng giao khoán và dự trù chi phí được duyệt, cập nhật số liệu hạch toán nội bộ, phục vụ kịp thời công tác quản trị kế toán.

- Cập nhật các chính sách mới (đặc biệt về chính sách thuế), thông báo đến các đơn vị để thực hiện.

- Thực hiện công tác kê khai, nộp ngân sách nhà nước theo qui định, đầy đủ và đúng hạn.

- Công ty thường xuyên kiểm soát dòng tiền, đơn đốc thanh toán, quyết toán khối lượng hoàn thành được nghiệm thu của các công trình, đảm bảo cung cấp đủ vốn thi công các công trình không phải vay lãi ngân hàng. Đánh giá chung đa số các công trình Công ty thi công đã thanh, quyết toán và thu hồi vốn sau khi hoàn thành nghiệm thu, bàn giao.

- Công ty đã lập Báo cáo tài chính 6 tháng, cả năm và thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính niên độ, công bố thông tin đầy đủ theo quy định công ty đại chúng trên website Công ty.

- Năm 2019 Công ty đã hoàn thành việc kiểm tra thuế và báo cáo tài chính các năm 2016, 2017 với Cục Thuế thành phố Hà Nội và Kiểm toán Nhà nước.

**2.6- Công tác chăm lo đời sống cán bộ công nhân viên:**

- Năm 2019 Công đoàn đã phối hợp với Công ty chi một phần từ quỹ phúc lợi tổ chức nghỉ mát cho 100% người lao động trong danh sách.

- Đầu năm 2019, Công ty tổ chức kỷ niệm 50 năm ngày thành lập Công ty và phát quà cho người lao động.

- Công ty, cùng tổ chức Công Đoàn công ty đã tổ chức cho Hội Phụ nữ đi thăm quan dã ngoại nhân các ngày 8/3 và 20/10.



- Công ty tham gia tốt các hoạt động do Tổng công ty UDIC phát động như đóng góp tiền ủng hộ đồng bào lũ lụt, quỹ vì người nghèo...

- Các tổ chức Đảng, Công đoàn và Đoàn Thanh niên hoạt động thường xuyên, Đảng bộ Công ty được công nhận là Đảng bộ trong sạch vững mạnh, trong năm toàn Đảng bộ kết nạp được 02 đồng chí đảng viên mới. Công đoàn được công nhận là Công đoàn vững mạnh, Đoàn thanh niên CSHCM Công ty được công nhận là đơn vị vững mạnh, các đoàn viên thanh niên tích cực tham gia SX trên các công trình, Công ty đã ủng hộ và tạo điều kiện để Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tổ chức sinh hoạt dã ngoại tập thể nhân dịp ngày lễ 26 tháng 3.

### **3- Những tồn tại cần khắc phục:**

- Công tác cạnh tranh, tìm kiếm việc làm của Công ty còn hạn chế, năng lực cạnh tranh thấp: máy móc thiết bị cũ, thiếu; năng lực cán bộ còn nhiều hạn chế; xây dựng các mối quan hệ mở rộng địa bàn còn gặp nhiều khó khăn; năng lực tài chính chưa mạnh.

- Một số công trình thi công trong năm 2019 còn chậm tiến độ do nguyên nhân chủ quan cần rút kinh nghiệm ngay và có giải pháp để khắc phục.

- Công tác chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc thanh quyết toán, thu hồi vốn các công trình ở một số đơn vị chưa sát sao, quyết liệt.

- Công tác kinh doanh cho thuê văn phòng cần tiếp tục cải tiến để ngày càng đáp ứng yêu cầu của khách hàng. Tìm kiếm khách hàng cho thuê các diện tích còn trống.

- Bộ máy cán bộ văn phòng Công ty, cần tiếp tục phải đổi mới cách nghĩ, cách làm để đáp ứng được yêu cầu của công việc.

## **PHẦN THỨ HAI PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2020**

### **I. Một số chỉ tiêu, mục tiêu chủ yếu:**

#### **1- Chỉ tiêu kế hoạch của toàn Công ty:**

Công ty phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu chính như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Nhiệm vụ kế hoạch năm 2020
1	Giá trị sản xuất kinh doanh Trong đó: + Xây lắp đạt: + Cho thuê nhà và dịch vụ đạt:	Tỷ đồng	$\geq 160$
2	Tổng doanh thu	-	$\geq 140$
3	Lợi nhuận sau thuế	-	$\geq 6,2$
4	Nộp ngân sách	-	100% theo quy định
5	Thu nhập bình quân của người lao động	Triệu/người/tháng	$\geq 8,5$
6	Cổ tức - Dự kiến	Đồng/CP	$\geq 1.300$

## **2. Về các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh:**

### **2.1- Công tác nhận thầu xây lắp:**

- Sang năm 2020, Công ty có giá trị các hợp đồng chuyển tiếp là 232 tỷ đồng
- Thi công và bàn giao các công trình: Khu hỗn hợp nhà ở, dịch vụ công cộng, văn phòng và trường học 360 Đường Giải phóng; Dự án liên kề Đường 70; Khu nhà ở thấp tầng TT Trâu Quỳ; Đường nối khu CN Nam Thăng Long (nếu giải phóng được mặt bằng)
- Tổ chức triển khai thi công công trình Trường tiểu học Thành Công B; Sửa chữa cải tạo Viện Địa chất; Trụ sở cơ quan kiểm toán Nhà nước Khu vực I.
- Tham gia đấu thầu và nhận thầu thêm các công trình ở trong và ngoài địa bàn Hà Nội.
- Tiếp tục lựa chọn liên danh, liên kết với các đơn vị trong và ngoài Tổng công ty để tổ chức nhận thầu thi công các công trình.

### **2.2-Về kinh doanh văn phòng cho thuê :**

- Làm tốt công tác hậu mãi đối với khách hàng lâu dài, để ổn định diện tích cho thuê, đồng thời điều chỉnh giá thuê và giá dịch vụ cho phù hợp với từng thời điểm. Đảm bảo an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, tạo điều kiện thuận lợi phục khách hàng thuê văn phòng.
- Tìm đối tác cho thuê văn phòng phần diện tích nếu bị trống, tạo doanh thu ổn định, hỗ trợ tài chính kịp thời cho công tác nhận thầu XL.
- Hoàn thành, đưa vào khai thác hệ thống điều hòa không khí từ tầng 1 đến tầng 4 Tòa nhà 101 Láng Hạ.
- Sửa chữa, thay thế các trang thiết bị bị xuống cấp và hư hỏng.

## **II. Các biện pháp chủ yếu thực hiện nhiệm vụ năm 2020**

### **1. Công tác điều hành và tổ chức sản xuất**

- Tiếp tục thực hiện liên danh, liên kết với các đơn vị trong và ngoài Tổng công ty UDIC để phát triển SX theo 2 hướng là nhận thầu xây lắp - kinh doanh dịch vụ, văn phòng cho thuê.
- Phát huy thương hiệu của Tổng công ty UDIC trong công tác tìm việc, thi công công trình. Củng cố và mở rộng các mối quan hệ tìm việc. Bám sát tìm kiếm công trình tại các địa bàn truyền thống, đồng thời mở rộng tham gia đấu thầu đối với các chủ đầu tư mới (Kể cả chủ đầu tư nguồn vốn ngân sách và chủ đầu tư nguồn vốn ngoài ngân sách).
- Công ty tiếp tục đầu tư thiết bị thi công, tuyển dụng mới nhân lực bổ sung cho các đơn vị SX theo yêu cầu SXKD.

### **2. Công tác lao động, tiền lương, tuyển dụng, đào tạo:**

- Tiếp tục kiện toàn và sắp xếp lại bộ máy, bố trí các cán bộ tham gia kiêm nhiệm để giảm thiểu cán bộ và nhân viên cho phù hợp với tình hình thực tế, đào tạo nguồn nhân lực hiện có để phục vụ cho SXKD của Công ty. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cán bộ nguồn trong quy hoạch. Tuyển dụng cán bộ mới có năng lực và đồng thời có



đánh giá, xem xét cán bộ không hoàn thành nhiệm vụ, chấp hành nội quy lao động kém để có kế hoạch sắp xếp bố trí cho phù hợp việc giải quyết chế độ với người lao động.

- Tiếp tục nghiên cứu và xây dựng cơ chế tiền lương tương xứng để thu hút CBKT có năng lực, công nhân có tay nghề về làm việc cho công ty. Kiểm tra việc thực hiện quy chế trả lương của các đơn vị, thực hiện công khai tiền lương tại cơ sở. Nắm vững những thay đổi của chế độ chính sách mới liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty để có những điều chỉnh cho phù hợp.

- Công ty tiếp tục nghiên cứu xây dựng thang bảng lương mới cho phù hợp yêu cầu thực tế và quy định Nhà nước.

### **3. Công tác Kế hoạch, kỹ thuật, chất lượng và an toàn lao động:**

- Tập trung chỉ đạo công tác thi công, bàn giao các công trình đã hoàn thành. Bổ sung và đào tạo nhân lực cho các đơn vị phục vụ việc lập, duyệt, hoàn tất hồ sơ chất lượng và thanh toán khối lượng hoàn thành.

- Tiếp tục thực hiện và nâng cao chất lượng công tác lập và kiểm tra kế hoạch SXKD hàng tháng, quý, năm. Định kỳ giao ban công trình, giao ban kế hoạch, đổi mới công tác giám sát, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch đã lập.

- Tiếp tục duy trì hệ thống quản lý chất lượng của Công ty phù hợp tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015. Phân đầu thực hiện các mục tiêu chất lượng 2019 của Công ty và các đơn vị đã đăng ký với Công ty.

- Bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ kỹ thuật, thống kê để đáp ứng được công việc theo đòi hỏi của thị trường xây dựng hiện tại.

- Tổ chức cho cán bộ kỹ thuật tham quan các công trình, học tập tại các công trình mà Công ty hiện chưa thi công và các công trình áp dụng các công nghệ thi công, thiết bị mới...

- Cải tiến các mặt công tác, quản trị nội bộ theo xu hướng giảm công văn giấy tờ, giảm đi lại...phù hợp cách mạng khoa học công nghệ.

### **4. Công tác quản lý máy móc, thiết bị thi công:**

- Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ máy móc, thiết bị thi công.

- Tổ chức vận hành tốt, an toàn các máy móc, thiết bị phục vụ cho các đơn vị thi công xây lắp.

- Tiếp tục quảng cáo, tiếp thị máy móc, thiết bị cho thuê để tăng thêm hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

### **5. Công tác quản lý Tài chính - kế toán:**

- Tận dụng mọi nguồn lực về vốn, tài sản hiện có để phát triển SXKD.

- Kiểm soát chặt chẽ chứng từ, đảm bảo tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị xây lắp, đồng thời tuân thủ đúng các qui định của pháp luật.

- Tiếp tục thực hiện cơ chế khoán công trình đối với các xí nghiệp xây lắp, đồng thời quản lý chi phí đối với Xí nghiệp quản lý và cho thuê nhà, để đảm bảo kết quả sản xuất kinh doanh hiệu quả nhất.

- Xây dựng Kế hoạch tài chính năm 2020; thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ nộp ngân sách.
- Đẩy mạnh công tác đôn đốc thanh quyết toán, thu hồi vốn các công trình đã thi công.

**6. Các công tác khác:**

- Duy trì các phong trào thi đua lao động SX, tổ chức các hoạt động công đoàn, đoàn thanh niên, nữ công, tổ chức tham quan nghỉ mát cho người lao động công ty tùy theo kết quả kinh doanh. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở, Nội quy lao động, Thỏa ước lao động tập thể đã đăng ký với các cơ quan quản lý nhà nước.

**T/M BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY  
GIÁM ĐỐC**



**GIÁM ĐỐC**  
*Phạm Minh Hải*



Hà Nội, ngày 09 tháng 03 năm 2020

## **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

**Kính thưa : Đại hội Đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Xây  
dựng số 5 Hà Nội**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xây dựng số 5 Hà Nội.
- Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ và Quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xây dựng số 5 Hà Nội .
- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ tin học TP Hồ Chí Minh.

Ban kiểm soát xin được báo cáo với Đại hội đồng cổ đông thường niên kết quả hoạt động trong năm 2019 với các nội dung chính sau đây:

### **I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:**

Trong năm 2019, Ban kiểm soát đã thực hiện công tác giám sát hoạt động của Công ty theo chức năng, nhiệm vụ phù hợp với Điều lệ Công ty, các Quy chế nội bộ và các quy định pháp luật có liên quan; tập trung thực hiện kiểm soát theo các nội dung chính sau:

- Giám sát tình hình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty
- + Giám sát thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị , Ban Giám đốc, các cán bộ quản lý trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao;
- + Thực hiện kiểm soát công tác tài chính kế toán, lập báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo sản xuất kinh doanh, tình hình quản trị công nợ.
- Thẩm định báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính 6 tháng, hàng năm của Công ty.
- Báo cáo đánh giá công tác của Hội đồng quản trị cho đại hội cổ đông.
- Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

### **II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:**

- Trong năm 2019, Hội đồng quản trị tổ chức các cuộc họp đều có sự tham gia

của đại diện Ban kiểm soát, phù hợp với qui định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm phù hợp với qui định của pháp luật (và Công ty), đáp ứng yêu cầu công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm.

- Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp với các qui định của pháp luật và Công ty.

- Công tác chỉ đạo của Hội đồng quản trị mang tính chiến lược với các mục tiêu kế hoạch dài hạn, đồng thời chỉ đạo sát sao công tác điều hành sản xuất kinh doanh kịp thời ở từng thời điểm thích hợp.

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và kiểm tra, giám sát giám đốc điều hành trong công việc thực hiện và áp dụng các quy chế, quy định quản lý nội bộ đã ban hành. Sửa đổi, bổ sung kịp thời các văn bản quản lý nội bộ đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và tình hình phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Hội đồng quản trị thực hiện giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Hội đồng quản trị đã phối hợp tốt cùng với Ban điều hành chỉ đạo, điều hành toàn diện mọi hoạt động của Công ty góp phần quan trọng vào việc hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 theo Nghị quyết Đại hội cổ đông.

- Các công tác khác theo chức năng và thẩm quyền của Hội đồng quản trị

### **III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC:**

- + Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 (so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019)

- Giá trị sản lượng đạt 77,2%
- Tổng doanh thu đạt 86,4%
- Lợi nhuận sau thuế đạt 117,2%
- Cổ tức dự kiến 1.500đ/cp, đạt 115,4%

- + Công tác xây lắp :

Năm 2019 vẫn là một năm khó khăn đối với Công ty, Ban điều hành đã cố gắng nỗ lực tìm kiếm công việc duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty gặp nhiều khó khăn trong công tác tìm kiếm công trình do có sự cạnh tranh khốc liệt trong phân khúc tư nhân cùng với thị trường giá vật tư, nhân công có biến động mạnh làm ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động xây lắp của Công ty.

- + Công tác kinh doanh văn phòng cho thuê :

Năm 2019 đã đi vào ổn định, công tác cho thuê văn phòng đạt kết quả tốt.



Trong năm 2019 nhiều diện tích cho thuê do khách hàng trả lại đã tìm được khách hàng mới. Tính đến ngày 31/12/2019 đã Công ty cho thuê 94,0% trong tổng các diện tích cần cho thuê.

#### **IV. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH :**

##### ***1. Công tác lập, kiểm toán các BCTC 6 tháng và năm 2019:***

- Báo cáo tài chính 6 tháng và năm 2019 của Công ty được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

- Báo cáo tài chính năm 2019 phản ánh một cách trung thực, hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31/12/2019, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong năm 2019, phù hợp với chuẩn mực và hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan.

##### ***2. Kiểm tra báo cáo tài chính của Công ty năm 2019:***

- Ban kiểm soát đã thực hiện kiểm tra báo cáo tài chính trước khi kiểm toán và báo cáo tài chính sau khi kiểm toán.

- Kiểm tra từng chỉ tiêu trên báo cáo tài chính, kiểm tra sổ sách, chứng từ kế toán, hồ sơ kiểm kê vật tư, tài sản, tiền mặt - tiền gửi và các khoản tương đương tiền, khối lượng dở dang, thư xác nhận công nợ và các tài liệu có liên quan tại thời điểm 31/12/2019.

- Xem xét báo cáo kiểm toán do tổ chức kiểm toán độc lập (Công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ tin học TP Hồ Chí Minh) phát hành.

- Tính toán và phân tích các chỉ số tài chính để kiểm tra kết quả hoạt động về mặt tài chính và đánh giá mức độ lành mạnh của tài chính Công ty :

+ Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn :	61,55%
+ Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần :	5,68%
+ Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu :	9,13%
+ Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	3,51%
+ Lợi nhuận từ hoạt động SXKD/ Doanh thu thuần :	6,9%

Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2019, phù hợp với các Chuẩn mực, chế độ Kế toán Việt nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan, tình hình tài chính Công ty lành mạnh và minh bạch.

#### **V. THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 2019 :**

1/Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2018 và trả cổ tức cho cổ đông theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 :

Công ty đã thực hiện trả cổ tức năm 2018 cho các cổ đông và trích lập các quỹ

theo phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

2/Thực hiện các chỉ tiêu kinh tế :

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu trong năm 2019 như sau :

	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Tỉ lệ % so KH
1	Tổng sản lượng	Tỷ.đ	≥ 180,0	139	77,2%
2	Tổng DT (cả VAT)	Tỷ.đ	≥ 160,0	138,5	86,6%
3	Nộp ngân sách	Tỷ.đ	100%	5,292	100%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ.đ	≥ 6,0	7,037	117,3%
5	Cổ tức (dự kiến)	Đồng/CP	≥ 1.300	1.500	115,4%

3/Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC :

Công ty đã thực hiện lựa chọn và ký hợp đồng với Công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ tin học Thành phố Hồ Chí Minh theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty.

4/Trích thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019 :

Công ty đã thực hiện trích thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019 theo đúng mức đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua .

## **VI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:**

Năm 2019, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã nỗ lực làm việc, có trách nhiệm trong việc kiểm soát, duy trì sự ổn định, từng bước khắc phục những tồn tại và hoàn thành một số các chỉ tiêu được đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 biểu quyết thông qua. Tuy nhiên, để Công ty hoạt động hiệu quả hơn trong năm tới, Ban kiểm soát kiến nghị một số ý kiến như sau:

1. Hội đồng quản trị, Ban điều hành kịp thời đưa ra các chính sách đẩy mạnh công tác quản trị rủi ro và tuân thủ các qui định pháp luật trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

2. Đề nghị Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty tiếp tục chỉ đạo Công ty thực hiện tìm kiếm, đấu thầu các công trình xây lắp ở phân khúc thị trường có vốn đầu tư tư nhân, nước ngoài để tạo nguồn việc cho Công ty hoạt động; vừa duy trì thế mạnh truyền thống thi công các công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước vừa thi công các công trình có vốn tư nhân, nước ngoài giảm thiểu rủi ro và nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty trên thị trường .

3. Tiếp tục rà soát hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý nội bộ của Công ty, đảm bảo phù hợp với các quy định mới của pháp luật và thực tiễn hoạt động của Công ty .



Trên đây là Báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội trong năm 2019 .

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp .

*Xin trân trọng cảm ơn !*

**TM. BAN KIỂM SOÁT**

**Trưởng ban**



**NGUYỄN THỊ HỒNG PHƯƠNG**



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ DỊCH VỤ TNHOC TP.HCM



**BÁO CÁO TÀI CHÍNH  
ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

*Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019*

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 5 HÀ NỘI**

ACCOMPANY WITH BUSINESS





**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ DỊCH VỤ TIN HỌC TP.HCM**

**Auditing And Informatic Services Company Limited**

Office: 389A Điện Biên Phủ, Phường 4, Quận 3, TP.Hồ Chí Minh

Tel: (84.28) 3832 9129 (10 Lines)

Email: info@aisc.com.vn

Fax: (84.28) 3834 2957

Website: www.aisc.com.vn



Số: A1119060-R/AISHN-TC

## **BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

**Kính gửi:**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC**

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 5 HÀ NỘI**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 25/02/2020, từ trang 04 đến trang 30, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2019, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

### **Trách nhiệm của Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập, trình bày trung thực, hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính; chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### **Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### **Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



**PHẠM XUÂN SƠN**

Số giấy CNĐKHNKT: 1450-2019-005-1

Rộ Tài Chính Việt Nam cấp

**KIỂM TOÁN VIÊN**

**VŨ KHẮC CHUYÊN**

Số giấy CNĐKHNKT: 0160-2018-005-1

Rộ Tài Chính Việt Nam cấp

Branch in Hà Nội : 6 Floor, 36 Hoa Bình 4 Street, Minh Khai Ward, Hai Ba Trung Dist., Hà Nội City

Branch in Đà Nẵng : 350 Hải Phòng St., Thanh Khê Dist., Đà Nẵng City

Representative in Cần Thơ: P9019 - A 200 Nguyễn Hiền St., Ninh Kiều Dist., Cần Thơ City

Representative in Hải Phòng : 18 Hoàng Văn Thụ St., Hồng Bàng Dist., Hải Phòng

Tel: (84.24) 3782 0045

Tel: (84.236) 3747 619

Tel: (84.28) 3832 9129

Tel: (84.24) 3782 0045

Fax: (84.24) 3782 0048

Fax: (84.236) 3747 620

Fax: (84.28) 3834 2957

Fax: (84.24) 3782 0048

Email: hanoi@aisc.com.vn

Email: danang@aisc.com.vn

Email: cantho@aisc.com.vn

Email: haiphong@aisc.com.vn





## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2019	01/01/2019
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>142.000.992.282</b>	<b>113.708.782.436</b>
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	33.005.601.274	27.629.192.474
1. Tiền	111		31.005.601.274	16.129.192.474
2. Các khoản tương đương tiền	112		2.000.000.000	11.500.000.000
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	V.2	22.500.000.000	25.500.000.000
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		22.500.000.000	25.500.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		71.439.627.984	42.371.245.954
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	38.941.231.651	27.094.594.288
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	32.505.636.198	15.293.717.025
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	755.539.038	661.282.634
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.3,6	(762.778.903)	(678.347.993)
IV. Hàng tồn kho	140	V.7	15.055.763.024	17.752.512.066
1. Hàng tồn kho	141		15.055.763.024	17.752.512.066
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		0	455.831.942
1. Thuế GTGT được khấu trừ	152		0	373.563.247
2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.20	0	82.268.695
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>58.423.338.321</b>	<b>56.968.043.067</b>
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		0	0
II. Tài sản cố định	220		53.341.370.646	56.701.132.489
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	39.701.664.417	43.061.426.260
Nguyên giá	222		70.710.025.821	71.666.631.534
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(31.008.361.404)	(28.605.205.274)
2. Tài sản cố định vô hình	227	V.10	13.639.706.229	13.639.706.229
Nguyên giá	228		13.639.706.229	13.639.706.229
Giá trị hao mòn lũy kế	229		0	0
III. Bất động sản đầu tư	230		0	0
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240	V.8	4.891.683.985	0
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		4.891.683.985	0
V. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	V.2	127.374.000	141.091.200
1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		280.710.000	280.710.000
2. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(153.336.000)	(139.618.800)
VI. Tài sản dài hạn khác	260		62.909.690	125.819.378
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.11	62.909.690	125.819.378
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>200.424.330.603</b>	<b>170.676.825.503</b>





## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2019	01/01/2019
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>123.369.310.704</b>	<b>94.286.681.136</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>122.850.615.844</b>	<b>93.772.664.636</b>
1. Phải trả cho người bán ngắn hạn	311	V.12	25.315.292.268	19.483.316.637
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.13	85.828.220.234	66.593.077.433
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.14	1.105.405.201	167.995.681
4. Phải trả người lao động	314		794.235.000	1.402.961.252
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.15	171.818.182	91.036.316
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V.16	1.540.359.952	1.548.796.801
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.17a	1.033.475.871	1.979.108.564
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.18	4.252.334.769	0
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		2.809.474.367	2.506.371.952
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>518.694.860</b>	<b>514.016.500</b>
1. Phải trả dài hạn khác	337	V.17b	518.694.860	514.016.500
<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>77.055.019.899</b>	<b>76.390.144.367</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>V.19</b>	<b>77.055.019.899</b>	<b>76.390.144.367</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		37.324.500.000	37.324.500.000
Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		37.324.500.000	37.324.500.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		(190.035.000)	(190.035.000)
3. Vốn khác của chủ sở hữu	414		16.194.890.648	16.194.890.648
4. Quỹ đầu tư phát triển	418		17.812.732.645	17.108.962.922
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		5.912.931.606	5.951.825.797
LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		353.150.797	337.482.511
LNST chưa phân phối kỳ này	421b		5.559.780.809	5.614.343.286
<b>II. Nguồn kinh phí, quỹ khác</b>	<b>430</b>		<b>0</b>	<b>0</b>
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>200.424.330.603</b>	<b>170.676.825.503</b>

Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2020

NGƯỜI LẬP BIỂU

Nguyễn Ngọc Tú

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Nguyễn Bảo Hoa

Phạm Minh Hải

## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2019	Năm 2018
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	123.925.173.092	206.166.667.843
2. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.2	123.925.173.092	206.166.667.843
3. Giá vốn hàng bán	11	VI.3	111.309.367.180	190.617.660.107
4. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20		12.615.805.912	15.549.007.736
5. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4	1.929.484.717	1.809.626.263
6. Chi phí tài chính	22	VI.5	17.020.213	41.151.600
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		3.303.013	0
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	5.982.292.245	8.116.791.458
8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 + (21 - 22) - (25 + 26))	30		8.545.978.171	9.200.690.941
9. Thu nhập khác	31	VI.7	255.566.058	250.028.028
10. Chi phí khác	32	VI.8	458.436	60.216.776
11. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40		255.107.622	189.811.252
12. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		8.801.085.793	9.390.502.193
13. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.10	1.763.388.566	2.283.738.540
14. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51 - 52)	60		7.037.697.227	7.106.763.653
15. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.11	1.678,13	1.694,60
16. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.12	1.678,13	1.694,60

NGƯỜI LẬP BIỂU



Nguyễn Ngọc Tú

KẾ TOÁN TRƯỞNG



Nguyễn Bảo Hoa

Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2020



Phạm Minh Hải



(Theo phương pháp trực tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019



Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2019	Năm 2018
<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>				
1. Tiền thu bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01		141.292.064.921	172.195.628.823
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02		(102.960.643.459)	(109.427.702.165)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03		(17.325.423.172)	(21.257.822.382)
4. Tiền lãi vay đã trả	04		(3.303.013)	0
5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	05		(1.165.026.856)	(2.623.847.347)
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06		3.581.399.881	3.302.346.603
7. Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	07		(16.765.494.318)	(18.668.145.551)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>6.653.573.984</b>	<b>23.520.457.981</b>
<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TSDH khác	21		(4.850.358.985)	0
2. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(17.000.000.000)	(15.500.000.000)
3. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		20.000.000.000	10.000.000.000
4. Tiền thu từ lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		1.919.534.032	1.785.630.315
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>		<b>69.175.047</b>	<b>(3.714.369.685)</b>
<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>				
1. Tiền thu từ đi vay	33		4.252.334.769	0
2. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(5.598.675.000)	(5.600.235.000)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>		<b>(1.346.340.231)</b>	<b>(5.600.235.000)</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20+30+40)</b>	<b>50</b>		<b>5.376.408.800</b>	<b>14.205.853.296</b>
<b>Tiền và tương đương tiền đầu năm/kỳ</b>	<b>60</b>		<b>27.629.192.474</b>	<b>13.423.339.178</b>
<b>Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ</b>	<b>61</b>		<b>0</b>	<b>0</b>
<b>Tiền và tương đương tiền cuối năm (70 = 50+60+61)</b>	<b>70</b>	<b>V.1</b>	<b>33.005.601.274</b>	<b>27.629.192.474</b>



KẾ TOÁN TRƯỞNG

*[Signature]*

Nguyễn Bảo Hoa

Hà Nội, ngày 23 tháng 02 năm 2020



Số : /TT-HĐQT

Hà Nội, ngày 27 tháng 5 năm 2020

## TỜ TRÌNH

(Xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông về phân chia lợi nhuận năm 2019)

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội**

- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội ngày 10/3/2020 ;

- Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội dự kiến chia lợi nhuận năm 2019 để Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định:

- Phương án phân chia lợi nhuận:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện Năm 2019	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế	đồng	7.037.697.227	
2	Trích các quỹ 21%	đồng	1.477.916.418	
3	Lợi nhuận chưa phân phối	đồng	5.559.780.809	
4	Lợi nhuận năm trước để lại	đồng	353.150.797	
5	Tổng lợi nhuận chưa phân phối	đồng	5.912.931.606	

- Dự kiến chia lợi nhuận năm 2019 như sau:

+ Tổng lợi nhuận chưa phân phối là: 5.912.931.606 đồng.

+ Chia cổ tức bằng tiền giá trị 15%: 5.598.675.000 đồng.

( $37.324.500.000 \times 15\% = 5.598.675.000$  đồng)

+ Cổ tức để lại: 314.256.606 đồng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**Xin trân trọng cảm ơn!**

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
Chủ tịch  
  
Vương Đức Cường



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  
-----o0o-----

Hà Nội, ngày 27 tháng 5 năm 2020

(Về việc: Xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020)

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH-XIII ngày 26/11/2014 có hiệu lực từ 01/07/2015 và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn hiện hành;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội được sửa đổi bổ sung lần thứ 6 ngày 26/4/2018;
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội ngày 10/3/2020;

Để chuẩn bị cho công tác kiểm toán Báo cáo tài chính các hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020. Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán đủ tiêu chuẩn theo quy định của Bộ Tài chính để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**Xin trân trọng cảm ơn!**

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
Chủ tịch



**Vương Đức Cường**

Số: /TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 27 tháng 5 năm 2020

## TỜ TRÌNH

**V/v: Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Xây dựng số 5 HN**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH-XIII ngày 26/11/2014 có hiệu lực từ 01/7/2015 và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn hiện hành;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội được sửa đổi bổ sung lần thứ 6 ngày 26/04/2018;
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội ngày 10/3/2020.

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội**

Để phù hợp với Luật Doanh nghiệp hiện hành và tình hình thực tế của Công ty, HĐQT trình ĐHĐCĐ Công ty xem xét và biểu quyết Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty (sửa đổi lần thứ 7) với các Điều, Khoản sau:

TT	Điều lệ đang áp dụng (Bản sửa đổi lần thứ 6 ngày 26/4/2018)	Đề nghị sửa đổi	Ghi chú
1	<b>Điều 23: Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị</b> <b>Khoản 4:</b> Là cổ đông đại diện pháp nhân sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty trở lên hoặc là <b>cổ đông thể nhân sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty</b> và có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm quản lý trong các lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty	<b>Điều 23: Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị</b> <b>Khoản 4:</b> Là cổ đông đại diện pháp nhân sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty trở lên hoặc là <b>cổ đông thể nhân sở hữu cổ phần phổ thông của Công ty</b> và có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm quản lý trong các lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty	

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 nhất trí ủy quyền và giao chủ tịch HĐQT và các thành viên HĐQT ký bản Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội sửa đổi, bổ sung lần thứ 7 ngày 27 tháng 5 năm 2020 và ban hành áp dụng.

Bản Điều lệ này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét biểu quyết thông qua.

**Xin trân trọng cảm ơn!**

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Chủ tịch**  
  


**Vương Đức Cường**